

NHẬN DIỆN, PHẢN BÁC LUẬN ĐIỀU XUYÊN TẠC CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH, GÓP PHẦN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG, LÝ LUẬN CỦA ĐẢNG TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

PGS, TS. TRẦN THỊ VUI*
TS. LÊ THỊ VƯƠNG HẠNH**

Tóm tắt: Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991) khẳng định: Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động. Trong bối cảnh hiện nay, khi các thể lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị đang ra sức phá hoại, xuyên tạc nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam, thì việc nhận diện, phản bác luận điệu xuyên tạc của các thể lực thù địch, phản động càng trở nên quan trọng và cấp thiết, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng và sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.

Từ khóa: đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam

Ngày nhận: 16/9/2024

Ngày phản biện: 12/10/2024

Ngày duyệt đăng: 27/10/2024

1. Nhận diện một số luận điệu xuyên tạc của các thể lực thù địch

Kể từ khi chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, nhất là trong bối cảnh mới hiện nay, các thể lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị tăng cường xuyên tạc nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đặc biệt, trong thời đại công nghệ số, chúng triệt để sử dụng không

gian mạng, phát tán các quan điểm sai trái, thù địch, nhằm tác động mạnh mẽ vào nhận thức chính trị, tình cảm của cán bộ, đảng viên và nhân dân, làm suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ, tiến tới xóa bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Có thể nhận diện luận điệu xuyên tạc của các thể lực thù địch, phản động trên các phương diện sau:

Thứ nhất, bác bỏ lý luận hình thái kinh tế - xã hội mácxít nhằm phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, coi yếu tố khoa học, kỹ thuật

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

** Trường Chính trị tỉnh Bình Định.

là yếu tố quyết định sự vận động, phát triển của xã hội loài người. Các thế lực thù địch cho rằng, chủ nghĩa tư bản là chế độ xã hội ưu việt, là mục tiêu vươn tới của nhân loại (?), nếu Việt Nam không thực hiện quá độ lên chủ nghĩa xã hội mà đi theo con đường tư bản chủ nghĩa thì sẽ không xảy ra chiến tranh và nghèo đói (?).

Thứ hai, phủ nhận sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Các thế lực thù địch cố tình xuyên tạc và lập luận rằng, ở các nước tư bản phát triển ngày nay, giai cấp công nhân không còn vô sản và nghèo đói như ở thế kỷ XIX; do đó, giai cấp công nhân ở các nước này không còn sứ mệnh lịch sử như C. Mác và Ph. Ăngghen đã luận giải (?).

Thứ ba, đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin. Chúng cho rằng, chủ nghĩa Mác - Lênin chủ trương đấu tranh giai cấp, trong khi đó Hồ Chí Minh lại chủ trương đại đoàn kết toàn dân tộc và là người theo chủ nghĩa dân tộc mà không theo chủ nghĩa cộng sản, do đó, cần loại bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin ra khỏi nền tảng tư tưởng của Đảng (?).

Thứ tư, xuyên tạc mục tiêu và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, chủ trương phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Các thế lực thù địch cho rằng, chủ nghĩa xã hội của C. Mác và Ph. Ăngghen là một hình thức chủ nghĩa không tưởng, chủ trương phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa sẽ làm chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, làm cho dân tộc bị cô lập trên trường quốc tế (?).

Trước âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động, việc nhận diện,

phản bác luận điệu xuyên tạc, tăng cường đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng vừa là nhiệm vụ cơ bản, lâu dài, vừa là nhiệm vụ cấp bách, góp phần giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp của Đảng, bảo đảm mục tiêu xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

2. Những yêu cầu đặt ra đối với công tác tư tưởng, lý luận của Đảng khi đất nước bước vào công cuộc đổi mới

Những năm 80 của thế kỷ XX, nước ta lâm vào khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng. Tình trạng này không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống vật chất, mà còn tác động mạnh mẽ đến đời sống tinh thần của mọi tầng lớp nhân dân. Giai cấp công nhân vẫn giữ vững niềm tin vào Đảng, kiên định con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, song tình trạng trì trệ của đất nước, nhất là sự sa sút của công nghiệp và những khó khăn, bức xúc của đời sống xã hội đã khiến không ít người chán nản, chờ đợi một sự thay đổi lớn trong chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Nông dân cũng lâm vào tình trạng khó khăn do năng suất lúa của hợp tác xã không tăng, thậm chí sụt giảm mạnh, giá thu mua nông sản thấp. Ở nhiều nơi, nông dân phải sống chủ yếu dựa vào đất công ích (không quá 5%). Công tác quản lý hợp tác xã còn nhiều yếu kém, hiện tượng “khoán chui” diễn ra phổ biến; không ít cán bộ hợp tác xã, cán bộ Đảng, chính quyền cơ sở có biểu hiện tham ô, lãng phí, tiêu cực...



Trước những khó khăn của đất nước lúc bấy giờ, một số trí thức có tâm lý “lánh đục, về trong”. Một số người từ bỏ lý tưởng, mục tiêu đã chọn, tỏ ra “sám hối” về sự “lựa chọn lầm đường”, phê phán Đảng và Nhà nước.

Đội ngũ nghiên cứu, giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin phải đối mặt với những thử thách trên mặt trận lý luận. Sự sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu đã tác động đến niềm tin của một bộ phận trí thức vào chủ nghĩa Mác - Lênin, thậm chí có người lên án, phê phán, bác bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, đòi bỏ môn học này trong các trường đại học; một số đối tượng ca ngợi một chiều và tuyệt đối hóa các học thuyết tư sản... Một số khác có tư tưởng bảo thủ, coi học thuyết Mác - Lênin “nhất thành bất biến”. Đây là biểu hiện của bệnh tư duy giáo điều, gây ra sự trì trệ, kéo lùi sự phát triển.

Trước thực trạng trên, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (năm 1991) khẳng định: Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho

hành động. Trải qua gần 40 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu quan trọng, có ý nghĩa lịch sử. Qua đó, khẳng định tính đúng đắn trong đường lối đổi mới do Đảng kiến lập và lãnh đạo, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta hoàn toàn phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại; phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động; củng cố vững chắc cơ sở lý luận, phương pháp luận, góp phần bổ sung, phát triển nền tảng tư tưởng của Đảng; khẳng định sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

3. Vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào công cuộc xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Kể từ khi ra đời đến nay, Đảng ta luôn nhất quán lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động cách mạng. Thực tiễn đã chứng minh, sự lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta là hoàn toàn đúng đắn. Với sự lựa chọn đó, cuộc đấu tranh của nhân dân ta đã vượt qua những hạn chế về đường lối cứu nước theo hệ tư tưởng phong kiến, tư sản để tiến tới đường lối cứu nước theo hệ tư tưởng của giai cấp công nhân, kết hợp mục tiêu độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội và đã giành được những thắng lợi vẻ vang.

Tuy nhiên, sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu đầu những năm 1990 đã khiến các nước xã hội chủ nghĩa phải nhận thức đầy đủ, đúng đắn hơn, bổ sung và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của đất nước. Theo đó, Đảng ta đã đổi mới tư duy, vận dụng sáng tạo lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học và tư tưởng Hồ Chí Minh vào công cuộc đổi mới, xác lập mục tiêu phát triển trong xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (năm 1986) là cột mốc lịch sử quan trọng trong sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa của nhân dân ta. Trên cơ sở những thành tựu đổi mới từ Đại hội VI, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (năm 1991) đã thông qua *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*. Đây là văn kiện quan trọng mang tầm định hướng chiến lược, tiếp tục nhất quán mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; vận dụng, phát triển sáng tạo lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để xây dựng, hình thành nhận thức mới về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, phù hợp với bối cảnh đất nước và xu thế thời đại. Từ đó đến nay, qua mỗi kỳ đại hội, Đảng ta có bước phát triển mới về vấn đề

lý luận căn cốt này trên cơ sở tổng kết việc thực hiện mục tiêu chủ nghĩa xã hội và bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa, định hình từng bước mục tiêu, giá trị chủ nghĩa xã hội trong quá trình đổi mới, phát triển đất nước.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng (năm 2001) khẳng định: “Đảng và nhân dân ta quyết tâm xây dựng đất nước Việt Nam theo con đường xã hội chủ nghĩa trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh”¹. Đồng thời, Đại hội giải thích một cách cụ thể, có hệ thống về tư tưởng Hồ Chí Minh: “*Tư tưởng Hồ Chí Minh* là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Đó là tư tưởng về giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người; về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; về sức mạnh của nhân dân, của khối đại đoàn kết dân tộc; về quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng Nhà nước thật sự của dân, do dân, vì dân; về quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; về phát triển kinh tế và văn hóa, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; về đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; về chăm lo bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau; về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, cán bộ, đảng viên vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành của nhân dân”².

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng ta nêu rõ quan điểm: “Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là phải kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đây là vấn đề mang tính nguyên tắc, có ý nghĩa sống còn đối với chế độ ta, là nền tảng vững chắc của Đảng ta, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động”³. Điều này có ý nghĩa rất quan trọng trong bối cảnh hiện nay, giúp toàn Đảng, toàn dân ta hiểu rõ mối liên hệ giữa tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin; hiểu đầy đủ, sâu sắc hơn nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh. Đồng thời, đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc, đòi tách rời tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin, tấn công vào nền tảng tư tưởng của Đảng trong thời kỳ đổi mới.

Về mối quan hệ giữa tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ nghĩa Mác - Lênin, cần nhận thức rõ rằng, trong hành trình tìm đường cứu nước, từ chủ nghĩa yêu nước, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, và đưa chủ nghĩa yêu nước lên một tầm cao mới - chủ nghĩa yêu nước trên lập trường của giai cấp công nhân, dựa trên hệ tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin. Sự gặp gỡ giữa Chủ tịch Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin là sự gặp gỡ tất yếu giữa chủ nghĩa

yêu nước chân chính với hệ tư tưởng khoa học và cách mạng của thời đại. Từ đó, Người đã tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc ta: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”⁴.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự tiếp thu một cách có chọn lọc và nâng lên một tầm cao mới đối với những giá trị truyền thống dân tộc, nhân tố hợp lý và tiến bộ trong tư tưởng phương Đông và phương Tây. Xét cả về nguồn gốc và nội dung, không có chủ nghĩa Mác - Lênin thì không có tư tưởng Hồ Chí Minh. Mặc dù chủ nghĩa Mác - Lênin không phải là nguồn gốc duy nhất của tư tưởng Hồ Chí Minh, song đó là nguồn gốc quan trọng nhất, cơ sở chủ yếu nhất của tư tưởng Hồ Chí Minh. Tư tưởng Hồ Chí Minh chính là sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam. Tư tưởng Hồ Chí Minh đã góp phần xứng đáng vào kho tàng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, như Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 01/02/1995 của Bộ Chính trị khẳng định: “Trong khi giải quyết những vấn đề của cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh đã góp phần phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin trên hàng loạt vấn đề quan trọng như lý luận về cách mạng thuộc địa, về mối quan hệ giữa cách mạng thuộc địa với cách mạng ở chính quốc, mối quan hệ giữa dân tộc và giai cấp, đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế, vấn đề hòa bình và tình hữu nghị giữa các dân tộc”⁵.

Về kết cấu, tính hệ thống của tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện ở mối liên hệ chặt chẽ giữa các bộ phận hợp thành, tạo nên một kết cấu chỉnh thể bao quát tất cả những vấn đề

cơ bản của cách mạng nước ta. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, giải phóng dân tộc luôn gắn liền với giải phóng giai cấp và giải phóng con người; độc lập cho Tổ quốc gắn liền với ấm no, tự do, hạnh phúc cho nhân dân, bởi “nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”⁶. Đặc biệt, tính hệ thống của tư tưởng Hồ Chí Minh còn được biểu hiện ở sự nhất quán giữa lý luận và thực tiễn. Với Người, lý luận phải trên cơ sở thực tiễn, hướng tới thực tiễn, nhằm giải quyết những vấn đề thực tiễn của cuộc sống. “Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn là lý luận suông”⁷. Trong tư tưởng của Người, lý luận được thể hiện thành phương hướng, chiến lược, sách lược, nguyên tắc, giải pháp chỉ đạo thực tiễn.

Để chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh thực sự là “nền tảng tư tưởng của Đảng”, cần nâng cao trình độ giác ngộ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho toàn Đảng, toàn dân, giúp mọi cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân có nhận thức đúng đắn về thế giới quan và phương pháp luận khoa học, cách mạng để nhận rõ xu thế tất yếu của thời đại, tương lai tất thắng của chủ nghĩa xã hội, hiểu rõ đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng, từ đó quyết tâm học tập nâng cao trình độ văn hóa, khoa học kỹ thuật, quản lý kinh tế, quản lý nhà nước...; tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, khiêm tốn, giản dị, thương yêu, gần gũi với nhân dân...; đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân; đấu tranh phòng, chống âm mưu “diễn biến hòa bình” và những tác động tiêu cực do mặt trái

của kinh tế thị trường; làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh thực sự đóng vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần của nhân dân. Hay nói cách khác, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phải trở thành nền tảng thế giới quan, phương pháp luận, trí tuệ và đạo đức của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, để Đảng ta thật sự “vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”.

Để chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh thực sự là “kim chỉ nam cho hành động” của Đảng, cần quán triệt thực hiện chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội: đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; phát triển văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, môi trường; tăng cường quốc phòng, an ninh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; phát huy dân chủ, tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội; đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa. ♦

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, t. 60, tr. 178, 178-179.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 33.

4, 6, 7. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. 12, tr. 30; t. 4, tr. 64; t. 11, tr. 95.

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, *Sdd*, t. 54, tr. 129.